

TĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 974 /TTg-PL

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025

V/v trình dự án luật, nghị quyết và
ban hành văn bản quy định chi tiết

Kính gửi:

- Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính;
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

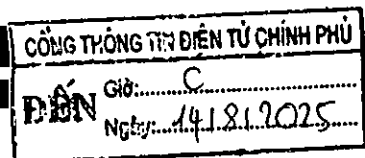
Thời gian qua, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã phát huy tinh thần trách nhiệm cao, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả công tác xây dựng pháp luật và đạt nhiều kết quả quan trọng; qua đó kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét, thông qua 88 luật và 34 nghị quyết quy phạm pháp luật; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đã ban hành 428 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH).

Tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV, Chính phủ dự kiến trình Quốc hội xem xét, thông qua 48 dự án luật, nghị quyết nhằm tiếp tục thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng; đáp ứng yêu cầu hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, bảo đảm quốc phòng, an ninh và yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững. Đồng thời, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ sẽ ban hành một số lượng lớn văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua để có hiệu lực đồng thời với các luật, nghị quyết.

Để bảo đảm chất lượng các dự án luật, nghị quyết để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10; đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố tập trung chỉ đạo, khẩn trương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về việc trình các dự án luật, nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV (Danh mục chi tiết các luật, nghị quyết tại Phụ lục I kèm theo)

a) Về 04 dự án luật đã trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 9 (Mục A Phụ lục I): Giao Bộ trưởng các Bộ: Công an, Tư pháp tập trung chỉ đạo, khẩn trương phối



hợp với các cơ quan của Quốc hội chủ trì thẩm tra và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của UBTVQH và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo luật, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền trong quá trình chỉnh lý, hoàn thiện các dự thảo luật.

b) Về 22 dự án luật đã được UBTVQH điều chỉnh, bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10 (Mục B Phụ lục I):

- Đối với 10 dự án luật đã được Chính phủ xem xét, cho ý kiến, giao Bộ trưởng các Bộ: Công an, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Công Thương, Xây dựng khẩn trương nghiên cứu, tiếp thu ý kiến kết luận của UBTVQH, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thẩm tra của Quốc hội và các cơ quan có liên quan chỉnh lý dự án luật; báo cáo Chính phủ để kịp thời báo cáo UBTVQH theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL).

- Đối với 12 dự án luật chưa trình Chính phủ, yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ: Tài chính, Công an, Y tế, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện hồ sơ các dự án luật, trình Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2025.

c) Về 22 dự án luật, nghị quyết Chính phủ dự kiến đề xuất bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025, trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10 (Mục C Phụ lục I): Giao Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ: Tài chính, Công an, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Ngoại giao, Xây dựng, Thanh tra Chính phủ: (i) Khẩn trương xây dựng Tờ trình đề xuất bổ sung các dự án luật, nghị quyết vào Chương trình lập pháp năm 2025, báo cáo Chính phủ để trình UBTVQH theo quy định; chỉ đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong trường hợp thực sự cần thiết và đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL; (ii) Khẩn trương tổ chức việc xây dựng, hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết, trình Chính phủ chậm nhất vào ngày 29 tháng 8 năm 2025.

d) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án luật, nghị quyết nêu trên trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ trình, chất lượng hồ sơ các dự án luật, nghị quyết; thực hiện nghiêm Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức, đảng viên vi phạm; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật và Luật Ban hành VBQPPL.

2. Về việc soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội

a) Đối với các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 trở về trước nhưng chưa ban hành:

- Yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Nội vụ, Quốc phòng, Công Thương, Công an, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Dân tộc và Tôn giáo, Tư pháp, Ngân hàng nhà nước Việt Nam tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ, khẩn trương ban hành theo thẩm quyền và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 61 văn bản để quy định chi

tiết thi hành các luật, nghị quyết đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 (Danh mục văn bản quy định chi tiết tại Phụ lục II kèm theo); xử lý dứt điểm tình trạng nợ ban hành văn bản quy định chi tiết, hoàn thành trong tháng 9 năm 2025.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan trong quá trình soạn thảo, thẩm định, trình dự thảo nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chủ động, kịp thời trao đổi, thống nhất với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có liên quan về những nội dung có ý kiến khác nhau, trường hợp chưa thống nhất ý kiến thì phải báo cáo ngay Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực tổ chức hợp để chỉ đạo, xử lý.

- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan liên quan căn cứ quy định của Luật Ban hành VBQPPL, Thông báo của Bộ Tư pháp về nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết, tiếp tục rà soát kỹ, lập danh mục nội dung các luật, nghị quyết giao HĐND, UBND quy định chi tiết; tập trung nguồn lực soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của luật, nghị quyết.

b) Đối với các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 và trong thời gian tới, giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tổ chức việc soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền để bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của luật, nghị quyết.

3. Bộ Tư pháp chủ động theo dõi, thường xuyên có văn bản đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ về tiến độ xây dựng, hoàn thiện các dự án, dự thảo VBQPPL; đẩy nhanh tiến độ thẩm định, nâng cao chất lượng báo cáo thẩm định và ý kiến của Bộ Tư pháp về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định tại các cuộc họp của Thường trực Chính phủ, phiên họp của Chính phủ.

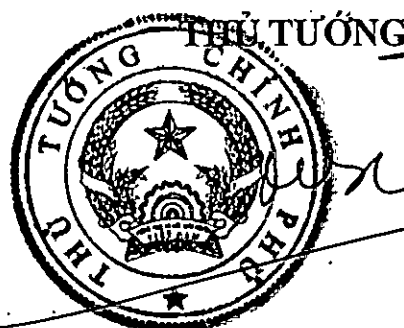
4. Văn phòng Chính phủ đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ dự án luật, nghị quyết, dự thảo văn bản quy định chi tiết trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, ưu tiên các văn bản cần ban hành ngay để tránh tạo khoảng trống pháp lý; tiếp tục nâng cao chất lượng ý kiến thẩm tra, tham mưu của Văn phòng Chính phủ đối với các dự án, dự thảo VBQPPL.

5. Đề nghị các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ theo lĩnh vực được phân công trực tiếp chỉ đạo Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ trong công tác xây dựng, trình các dự án luật, nghị quyết; chỉ đạo việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Văn bản này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các PTTgCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký của TTgCP, các PTTgCP,
- Các Vụ, Cục; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, PL (2b).VD₄₄



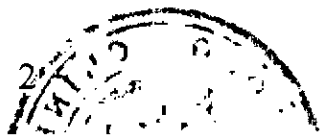
Phạm Minh Chính



Phụ lục I
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN LUẬT, NGHỊ QUYẾT
TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 10

(Kèm theo Công văn số 974/TTG-ĐL ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	GHI CHÚ
A. DỰ ÁN LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI THÔNG QUA (04 dự án)			
1.	Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù	Bộ Công an	
2.	Luật Dẫn độ	Bộ Công an	
3.	Luật Tương trợ tư pháp về dân sự	Bộ Tư pháp	
4.	Luật Tình trạng khẩn cấp	Bộ Quốc phòng	
B. CÁC DỰ ÁN LUẬT ĐÃ ĐƯỢC UBTVQH BỔ SUNG VÀO CHƯƠNG TRÌNH LẬP PHÁP NĂM 2025, TRÌNH QUỐC HỘI THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 10 (22 dự án)			
I.	Các dự án đã được Chính phủ xem xét, cho ý kiến tại các Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật (10 dự án)		
5.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
6.	Luật Giáo dục đại học (sửa đổi)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
7.	Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
8.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp	Bộ Công an	
9.	Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi)	Bộ Công an	
10.	Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú	Bộ Công an	
11.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án hình sự	Bộ Công an	
12.	Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)	Bộ Tư pháp	
13.	Luật Thương mại điện tử	Bộ Công Thương	
14.	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi)	Bộ Xây dựng	
II	Các dự án chưa trình Chính phủ (12 dự án)		
15.	Luật Tiết kiệm, chống lãng phí	Bộ Tài chính	
16.	Luật Quản lý thuế (sửa đổi)	Bộ Tài chính	
17.	Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi)	Bộ Tài chính	
18.	Luật Quy hoạch (sửa đổi)	Bộ Tài chính	
19.	Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
20.	Luật An ninh mạng	Bộ Công an	
21.	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (sửa đổi)	Bộ Công an	
22.	Luật Dân số	Bộ Y tế	
23.	Luật Phòng bệnh	Bộ Y tế	
24.	Luật Giám định tư pháp (sửa đổi)	Bộ Tư pháp	
25.	Luật Báo chí (sửa đổi)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
26.	Luật Viên chức (sửa đổi)	Bộ Nội vụ	



C. CÁC DỰ ÁN CHÍNH PHỦ DỰ KIẾN ĐỀ XUẤT BỔ SUNG VÀO CHƯƠNG TRÌNH LẬP PHÁP NĂM 2025, TRÌNH QUỐC HỘI XEM XÉT, THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 10 (22 dự án)

27.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công	Bộ Tài chính	
28.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản	Bộ Tài chính	
29.	Luật Đầu tư (sửa đổi)	Bộ Tài chính	
30.	Luật Dự trữ quốc gia (sửa đổi)	Bộ Tài chính	
31.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm	Bộ Tài chính	
32.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê	Bộ Tài chính	
33.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá	Bộ Tài chính	
34.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự	Bộ Công an	
35.	Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi)	Bộ Y tế	
36.	Luật Chuyển đổi số	Bộ Khoa học và Công nghệ	
37.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	
38.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	
39.	Luật Công nghệ cao	Bộ Khoa học và Công nghệ	
40.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
41.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
42.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 14 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
43.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế	Bộ Ngoại giao	
44.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng	Thanh tra Chính phủ	
45.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo	Thanh tra Chính phủ	
46.	Luật Xây dựng (sửa đổi)	Bộ Xây dựng	
47.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Bộ Xây dựng	
48.	Nghị quyết của Quốc hội về chủ trương đầu tư xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	

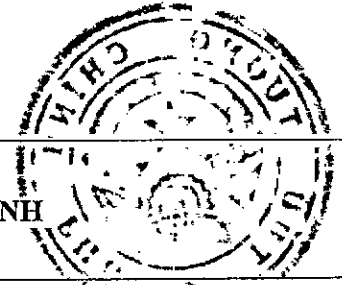


Phụ lục II

DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT ĐÃ CÓ HIỆU LỰC CHƯA ĐƯỢC BAN HÀNH

(Kèm theo Công văn số **974**/TTg-PL ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
Luật Giao dịch điện tử	01/07/2024	BKHCN	1. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về thiết lập, vận hành hệ thống tiếp nhận, tổng hợp dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước (Khoản 2 Điều 48)
Luật Viễn thông	01/07/2024	BKHCN	2. Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích (Khoản 2 Điều 32)
Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	01/01/2025	BQP	3. Nghị định quy định về phân loại, phân nhóm và xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Điều 5, 6 và khoản 7 Điều 17)
		BQP	4. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh (khoản 10 Điều 18)
		BQP	5. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ khu Công nghiệp thuộc Chương trình T-09 (khoản 10 Điều 18)
		BQP	6. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và xây dựng các vùng CT229 (khoản 10 Điều 18)
Nghị quyết về việc áp dụng thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu	01/01/2025	BTC	7. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (khoản 2 Điều 2, khoản 10 Điều 4, khoản 13 Điều 5)
Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại TP Hà Nội và TP Hồ Chí Minh	19/02/2025	BXD	8. Nghị định quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ hoặc tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam được đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt, nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ (điểm a khoản 3 Điều 7)
Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	01/01/2025	BGDĐT	9. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định điều kiện, trình tự, thủ tục cấp đổi, cấp lại, thu hồi chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng cho người điều khiển máy kéo (Khoản 7 Điều 62)



TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/01/2025	BTC	10. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (Điểm a khoản 3 Điều 1 Luật 2024, khoản 2 Điều 11 Luật Chứng khoán 2019; khoản 6 Điều 1 Luật 2024, khoản 6 Điều 15 Luật Chứng khoán 2019; điểm a khoản 9 Điều 1 Luật 2024, khoản 6 Điều 31 Luật Chứng khoán 2019 (nội dung quy định liên quan đến chào bán cổ phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán); điểm a khoản 20 Điều 1 Luật 2024, trong đó bãi bỏ khoản 4, khoản 5 Điều 135 Luật Chứng khoán 2019, khoản 7 Điều 135 Luật Chứng khoán 2019; sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP để đồng bộ với bổ sung cụm từ “và công ty con” tại điểm b khoản 20 Điều 1 Luật 2024).
		BTC	11. Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập (Khoản 7 Điều 3)
		BTC	12. Nghị định hướng dẫn về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động của ĐCS Việt Nam (Khoản 8 Điều 4)
Luật Đầu tư công (sửa đổi)	01/01/2025	BTC	13. Nghị định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài (Khoản 4 Điều 37, khoản 6 Điều 46, khoản 2 Điều 48, khoản 3 Điều 63, khoản 5 Điều 63, khoản 6 Điều 64, khoản 8 Điều 64, khoản 5 Điều 65, khoản 3 Điều 66, khoản 3 Điều 67, khoản 4 Điều 83)
Luật Điện lực (sửa đổi)	01/02/2025	BCT	14. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện (Khoản 5 Điều 69)
		BCT	15. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình thủy điện (Khoản 7 Điều 75)
Luật Tổ chức Chính phủ	01/03/2025	BNV	16. Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ (thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP) (điểm đ khoản 8 Điều 10)
Pháp lệnh số 06/2025/UBTVQH15 Quản lý, bảo vệ Khu Di tích Lăng	19/5/2025	BQP	17. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý, bảo vệ Khu Di tích Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc phạm vi quản lý của Bộ

TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
Chủ tịch Hồ Chí Minh			Quốc phòng (khoản 2 Điều 12, khoản 3 Điều 13, khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 29)
Luật Thủ đô (sửa đổi)	01/07/2025	BXD	18. Nghị định quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm (Khoản 2 Điều 19)
		BKHCN	19. Nghị định quy định về thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ (khoản 4 Điều 23)
Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi)	01/7/2025 (trừ một số nội dung có hiệu lực từ 01/01/2026)	BNV	20. Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước (khoản 4 Điều 42, khoản 4 Điều 44)
		BNV	21. Nghị định quy định về vị trí việc làm công chức (khoản 4 Điều 23, khoản 3 Điều 24, khoản 4 Điều 44)
Luật Công đoàn (sửa đổi)	01/07/2025	BNV	22. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Khoản 2 Điều 36)
Luật Đường sắt (sửa đổi)	01/01/2026 trừ Khoản 1, điểm c, điểm d khoản 3 Điều 56 và Mục 2, Mục 3 Chương II của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025	BXD	23. Nghị định quy định chi tiết về thiết kế kỹ thuật tổng thể, cơ chế đặc thù, đặc biệt thực hiện các dự án đường sắt (Khoản 3 Điều 27)
		BXD	24. Nghị định quy định về tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ hoặc tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam được đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt (khoản 3 Điều 38)
		BKHCN	25. Nghị định quy định về nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực đường sắt (khoản 3 Điều 38)
		BXD	26. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng cho tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam (khoản 2 Điều 38)
		BKHCN	27. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển (bổ sung vào Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ) (khoản 2 Điều 36)
Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp	01/07/2025	BCA	28. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an về quản lý hoạt động sản xuất an ninh (Khoản 3 Điều 14)

TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)	01/07/2025	BNV	29. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội và quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội (Khoản 4 Điều 35, khoản 1 và khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 41, khoản 7 Điều 130, khoản 5 Điều 131)
		BTC	30. Nghị định quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội (Khoản 5 Điều 120, khoản 1 Điều 137)
		BTC	31. Nghị định quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung (Khoản 3 Điều 127)
Luật Lưu trữ (sửa đổi)	01/07/2025	BDTTG	32. Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu (Khoản 5 Điều 15)
		NHNN	33. Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu (Khoản 5 Điều 15)
		BCA	34. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin mạng trong lưu trữ tài liệu điện tử (Khoản 4 Điều 58)
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu	01/07/2025	BTC	35. Nghị định quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT (thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021) (Khoản 21 Điều 3)
		BTC	36. Nghị định quy định chi tiết Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư về thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng BT (Điều 11, Điều 42, điểm a và điểm b khoản 2a Điều 45 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư)
Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)	01/07/2025	BVHTTDL	37. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa
		BVHTTDL	38. Nghị định quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.
Luật Phòng không nhân dân	01/07/2025	BCA	39. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng không nhân dân (Khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 4 Điều 29)
		BQP	40. Nghị định quy định về quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay khác (khoản

TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
			5 Điều 27; khoản 6 Điều 28; khoản 1, khoản 2 và điểm c khoản 4 Điều 29; Điều 30; khoản 1, các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 31, Điều 32, Điều 33, khoản 4 Điều 34 và Điều 35)
Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	01/07/2025	BXD	41. Nghị định quy định chi tiết về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước tại đô thị và nông thôn (Khoản 2 Điều 53)
Luật Công đoàn (sửa đổi)	01/07/2025	BTC	42. Nghị định quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp (khoản 6 Điều 31); quy định về tài chính công đoàn, kinh phí công đoàn, ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ và miễn, giảm, tạm dừng đóng kinh phí công đoàn (Khoản 2 Điều 29, khoản 4 Điều 30)
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng	01/7/2025	BQP	43. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều các thông tư về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực Dân quân tự vệ khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (trong đó nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của Dân quân tự vệ, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18/8/2024) (khoản 2 Điều 25 Luật Dân quân tự vệ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 10 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng)
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự	01/7/2025	BCA	44. Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án TANDTC, Viện trưởng VKSNDTC quy định chi tiết các trường hợp sử dụng chữ ký số trong các văn bản tố tụng (khoản 12 (bổ sung khoản 5 Điều 131 Bộ luật Tố tụng hình sự), khoản 13 (bổ sung khoản 3 Điều 132 Bộ luật Tố tụng hình sự), khoản 16 (sửa đổi, bổ sung Điều 141 Bộ luật Tố tụng hình sự) Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự)
Luật Thanh tra (sửa đổi)	01/7/2025	BCA	45. Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân (khoản 5 Điều 7)
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật	01/7/2025	BTC	46. Nghị định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư (thay thế Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư) (khoản 10 và khoản 16 Điều 6)

TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
Hải quan; Luật Thuê xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công		BTC	47. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (các Điều: 16, 19, 20, 22, 29, 32, 33, 35, 36, 38, 41, 44, 70 và 77 của Luật Đầu tư)
		BTC	48. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (thay thế Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ) (khoản 5 Điều 3, khoản 1 Điều 5, khoản 6 Điều 6, khoản 6 Điều 10, khoản 3 Điều 15, khoản 4 Điều 19, khoản 2 Điều 20, Điều 23, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 29a, khoản 3 Điều 29b, khoản 4 Điều 36, khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 43, khoản 2 và khoản 4 Điều 44, khoản 3 Điều 45, Điều 50, khoản 3 và khoản 7 Điều 53, khoản 3 và khoản 4 Điều 55, Điều 57, khoản 1 Điều 61, khoản 4 Điều 67, khoản 6 Điều 70, khoản 2 Điều 84, khoản 4 Điều 86, khoản 5 Điều 87, khoản 4 Điều 88, khoản 5 Điều 89 Luật Đấu thầu)
		BTC	49. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực và Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (khoản 6 Điều 6, khoản 6 Điều 10, khoản 2a Điều 34, khoản 3 Điều 34a, khoản 3 Điều 46, khoản 5 Điều 62, khoản 4 Điều 86, khoản 5 Điều 87, khoản 4 Điều 88, khoản 5 Điều 89 Luật Đấu thầu)
		BTC	50. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (thay thế Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ) (khoản 5 Điều 5, khoản 8 Điều 11, khoản 2 Điều 13, khoản 3 Điều 18, khoản 3 Điều 21, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26, khoản 6 Điều 28, khoản 3 Điều 36, khoản 3 Điều 39, khoản 3 Điều 40, khoản 4 Điều 42, khoản 2 Điều 47, khoản 6 Điều 48, khoản 7 Điều 52, khoản 3 Điều 61, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 95, khoản 5 Điều 98, khoản 7 Điều 101 Luật PPP)
		BTC	51. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
			(điểm k khoản 5 Điều 7, khoản 16 Điều 7, điểm c khoản 37 Điều 7 Luật năm 2025; khoản 10 Điều 59, khoản 9 Điều 60, khoản 9 Điều 71 Luật năm 2024)
		BXD	52. Nghị định quy định chi tiết về việc tháo gỡ vướng mắc của dự án BOT giao thông (Điều 99a, Điều 52 Luật PPP)
Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	01/10/2025 (một số nội dung có hiệu lực từ 01/7/2025)	BKHCN	53. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật KH,CN&ĐMST về tài chính và đầu tư trong KH,CN&ĐMST
Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sửa đổi)	01/8/2025	BTC	54. Nghị định quy định về đầu tư và quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp (khoản 3 Điều 8, khoản 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12, khoản 3 Điều 13, khoản 2 Điều 14, khoản 3 Điều 15, khoản 1 và khoản 2 Điều 16, khoản 5 Điều 17, khoản 2 Điều 18, khoản 7 Điều 19, khoản 6 Điều 20, khoản 6 Điều 21, khoản 3 Điều 25, khoản 4 Điều 26, điểm e khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 56, khoản 8 Điều 59)
		BTC	55. Nghị định quy định về cơ cấu lại vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp (khoản 1 Điều 29, khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 30, khoản 6 Điều 31, điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 32, điểm c khoản 1 và khoản 2 và khoản 3 Điều 33, điểm d khoản 1 Điều 34)
		BTC	56. Nghị định quy định về giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư và quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo và công khai thông tin (khoản 3 Điều 35, khoản 2 Điều 46, khoản 2 và khoản 4 Điều 50, khoản 3 Điều 51, khoản 6 Điều 53, khoản 6 Điều 54, khoản 4 Điều 55)
		BNV	57. Nghị định quy định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên tại doanh nghiệp (khoản 5 Điều 24, khoản 3 Điều 41)
Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật	01/7/2025	BTP	58. Nghị định hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (Điều 11)

TÊN LUẬT, NGHỊ QUYẾT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT/NỘI DUNG GIAO QĐCT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN NỢ BAN HÀNH
Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân	26/6/2025	BGDĐT	59. Nghị định thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (khoản 2 Điều 2, khoản 1 Điều 4)
Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	26/6/2025	BGDĐT	60. Nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (Điều 5)
Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội	01/7/2025	BXD	61. Nghị định về Quỹ nhà ở quốc gia (điểm a khoản 2 Điều 13 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 4)